

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**QUẬN HẢI CHÂU**  
**TP ĐÀ NẴNG**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 100/2018/QĐST - HNGĐ

*Hải Châu, ngày 19 tháng 04 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 78/2018/TLST - HNGĐ ngày 23/03/2018 giữa người yêu cầu:

**Bà Nguyễn Thị Ngọc L – Sinh năm 1982.**

**Ông Lê Hồng N - Sinh năm 1978.**

Cùng địa chỉ: Số 448/111 đường T, tổ 19, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/4/2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Bà Nguyễn Thị Ngọc L**

**Và ông Lê Hồng N**

**2/Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Hồng N thống nhất thoả thuận tình ly hôn.

**\* Về quan hệ con chung:** Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Hồng N thống nhất thoả thuận giao ba con chung tên là Lê Nguyễn Tường V - Sinh ngày: 17/10/2002; Lê Nguyễn Minh P – Sinh ngày: 05/6/2009 và Lê Nguyễn Ngọc D – Sinh ngày: 10/07/2017 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi

thành niên. Ông Lê Hồng N cấp dưỡng phí tổn nuôi con là 3.000.000đ/tháng/ ba con, (Ba triệu đồng trên tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

\* **Về quan hệ tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về quan hệ nợ chung:** Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về lệ phí dân sự sơ thẩm:**

- Lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Hồng N cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng bà Liên và ông Nguyễn đã nộp theo biên lai thu số 0001372 ngày 23/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu.

**3/ Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự*
- *VKSND q.Hải Châu*
- *UBND phường T*
- *Quận H, TP Đà Nẵng*
- *Lưu hồ sơ*

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Lê Thị Thu Ba**